TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2018/HS-ST
Ngày: 31/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quốc Vũ;

2. Bà Huỳnh Xuân Thủy.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Phát Huy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng, Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2018/HSST ngày 28 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy T, sinh năm 1982; nơi sinh: Châu Đốc – An Giang; nơi cư trú: tổ 14, khóm G, phường F, thành phố D, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Phụ giúp giá đình; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (chết) và bà Lê Thúy M; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không.

Ngày 04/02/2018, Ủy ban nhân dân phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang có Quyết định số 77, đưa Nguyễn Duy T vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/3/2018 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Tống Minh Th, sinh năm 1985;

Nơi cư trú: Tổ 09, khóm T, phường V, thành phố D, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- Bà Lê Thúy M, sinh năm 1957;

Nơi cư trú: khóm G, phường D, thành phố G, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Duy N, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Tổ 20, khóm G, phường F, thành phố D, tỉnh An Giang, có mặt.

- Ông Huỳnh Tấn D, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: ấp P, xã G, huyện D, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1946;

Nơi cư trú: Tổ 21, khóm F, phường G, thành phố D, tỉnh An Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 03/02/2018, Công an phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang kiểm tra hành chính nhà trọ *"Tuyền Heng"*, tại khóm Châu Long 3, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, phát hiện Nguyễn Duy T là khách nghỉ tại phòng trọ số 07 đang cất giấu ví da có 04 túi nylon chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy đá; 01 túi nylon có 02 viên nén màu xanh, nghi là thuốc lắc, nên tiến hành lập Biên bản phạm tội quả tang. T thừa nhận số ma túy đá và thuốc lắc do T mua, cất giấu, để sử dụng dần.

Vật chứng thu giữ:

01 (một) ví da màu đen, bên trong có 03 túi nylon màu trắng được hàn kín; 01 túi nilon màu trắng, hàn kín có một đầu bóp, đều có chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy đá; 01 túi nilon màu trắng hàn kín có một đầu bóp viền màu xanh, bên trong có 02 viên nén màu xanh, nghi thuốc lắc; 14 túi nilon màu trắng có 01 đầu bóp viền màu đỏ; 02 nắp nhựa màu đỏ; 02 ống thủy tinh; 02 ống hút nhựa màu trắng bẻ cong; 02 bật lửa; 01 cây kéo màu trắng n thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu trắng có gắn sim hòa mạng Vinaphone; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen có gắn sim hòa mạng Vinaphone; tiền VNĐ 4.200.000 (Bốn triệu hai trăm nghìn) đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, mang biển số 67G1 - 362.59.

Quá trình điều tra Nguyễn Duy T khai nhận hành vi phạm tội của mình. T nghiện, sử dụng ma túy từ năm 2015 đến ngày bị bắt quả tang. Ngày 01/02/2018, T đến Thành phố Hồ Chí Minh, mua của người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) 04 túi nylon ma túy đá và 02 viên thuốc lắc, với giá 800.000 (tám trăm nghìn) đồng, mang về cất giấu để sử dụng và bị bắt quả tang như nội dung vụ án mục đích tàng trữ để sử dụng.

Kết luận giám định số 90/KLGT - PC54 ngày 14-02-2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh An Giang kết luận: Mẫu gửi đến giám định là ma

túy, có tổng khối lượng 1,3417 gam, loại Methamphetamine (ma túy đá) và 0,5017 gam, loại Ketamine (thuốc lắc).

Ngày 28/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và Lệnh bắt tạm giam đối với Nguyễn Duy T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Ngày 02/3/2018, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc ban hành Quyết định phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt tạm giam đối với Nguyễn Duy T.

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKS - HS ngày 26 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố Nguyễn Duy T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c, i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c, i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 theo nội dung cáo trạng.

Đề nghị áp dụng điểm c, i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Duy T từ: 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù.

Về hình phạt bổ sung:

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không khả năng thi hành.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Đối với số ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ trong vụ án là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy;

Đối với số tiền 4.200.000 đồng là của và Lê Thúy M (mẹ của T) cho T để tiêu xài; Xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 67G1 - 362.59 T mượn của Nguyễn Duy N (em của T) làm phương tiện đi lại; Điện thoại di động Iphone 8 plus tài sản sử dụng cá nhân; điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X là của Mai đưa cho T mang đi sửa. Do không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với Nguyễn Thành Phương không biết việc T sử dụng phòng trọ để làm nơi tang trữ ma túy, Cơ quan Điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tống Minh Th đã bỏ địa phương và người bán ma túy cho T, không rõ họ tên địa chỉ, Cơ quan Điều tra tiếp tục làm rõ sẽ xử lý sau.

- Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Duy T khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Hội đồng xét xử công bố kết luận giám định số 90/KLGT - PC54 ngày 14-02-2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh An Giang;

Ông Nguyễn Duy N có yêu cầu nhận lại chiếc xe hiệu Wave biển số 67G1 - 362.59. đây là tài sản của ông, ông cho T mượn.

Công bố lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

Căn cứ các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng,

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an nhân dân thành phố Châu Đốc; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng như người làm chứng đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung,

[3] Hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Duy T tại phiên tòa thừa nhận: Bị cáo thuê phòng số 07 nhà trọ "Tuyền Heng" thuộc khóm Châu Long 3, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc để ở được khoảng 1 tháng. Khoảng 19 giờ 30 ngày 03/02/2018 T đang ở phòng trọ thì có bạn nghiện tên Thi điện thoại cho T, hỏi T ở đâu, T nói đang ở phòng trọ và rủ Thi đến sử dụng ma túy, Thi đồng ý và đi đến phòng trọ, T chuẩn bị lấy ma túy ra sử dụng thì lực lượng Công an đến kiểm tra và bắt quả tang T cùng tang vật gồm: Hai bọc nylon ma túy đá và 02 (hai)

viên thuốc lắc màu xanh. Số ma túy bị bắt quả tang là do T mua của một người thanh niên ở Thành phố Hồ Chí Minh ngày 01/02/2018 với giá tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng, mục đích mang về sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật, từ trước đến khi bị bắt T chỉ mới lần đầu mua ma túy của người thanh niên này. Việc Thi khai đưa cho T số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, tại phòng trọ số 7 nhà trọ "Tuyền Heng" khi đang sử dụng ma túy và trước đó mua ma túy của T được khoảng 10 (mười) lần, mỗi lần với số tiền là 200.000 là không có, từ trước tới khi bị bắt T chỉ mới lần đầu cùng với Thi chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang. Đối với số tang vật bị thu giữ gồm điện thoại di động iphone 8 plus là của T dùng để liên lạc với gia đình; điện thoại iphone X màu đen là của mẹ T đưa cho T đi sửa nhưng T chưa đưa lại; tiền Việt Nam tổng cộng 4.200.000 (bốn triệu, hai trăm nghìn đồng) là của gia đình T cho T tiêu xài cá nhân; 14 (mười bốn) bịt nylon màu trắng có một đầu bóp viền màu đỏ T dùng để đựng ma túy sử dụng; hai nắm nhựa màu đỏ, 02 (hai) ống thủy tinh; 02 (hai) ống hút màu trắng bẻ cong, 02 (hai) quẹt ga dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) cây kéo trắng (dạng kéo bóp) dùng để làm các dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) cân tiểu ly dùng để cân các đồ vật nhỏ như ốc của điện thoại di động và các linh kiện điện thoại của tôi); xe mô tô 64G-362.59 là của em ruột T tên Nguyễn Duy N đưa cho T sử dụng làm phương tiện đi lại.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc lập ngày 03/02/2018, Kết luận giám định số 90/KLGT - PC54 ngày 14-02-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, lời khai của một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như người làm chứng cùng những chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi cất giấu trái pháp luật chất ma túy với trọng lượng 1,3417 gam, loại Methamphetamine (ma túy đá) và 0,5017 gam, loại Ketamine (thuốc lắc); bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện với lỗi cố ý; xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm móng làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý, đồng thời nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây tác động xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên có xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như quan điểm đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì số 90/KLGT-PC54 ngày 14/02/2018, bên ngoài có in dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà; Nguyễn Đăng Khoa; Ôn Văn Thuận; Cán bộ niêm phong Nguyễn Phương Quang. Xét, tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động iphone 8 plus màu trắng số imei 359499083156779 (máy đã qua sử dụng) cùng sim vinaphone. Số 89840; 20001; 06574; 76719. Tại phiên tòa bị cáo yêu cầu được nhận lại. Xét đây là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên giao trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) điện thoại di động iphone X màu đen số imei 353043091065147 (máy đã qua sử dụng) cùng sim vinaphone. Số 89840; 20001; 06575; 04494. Xét đây là tài sản thuộc sở hữu của bà Mai, không liên quan đến tội phạm nên giao trả lại cho bà Mai.

- Tiền Việt Nam tổng cộng *4.200.000 (Bốn triệu, hai trăm nghìn) đồng*. Tại phiên tòa bị cáo yêu cầu được nhận lại. Xét đây là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên giao trả lại cho bị cáo.

- 14 (mười bốn) bịch nylon màu trắng có một đầu bóp viền đỏ; 02 (hai) nắp chai nhựa màu đỏ; 02 (hai) ống thủy tinh; 02 (hai) ống hút màu trắng bẻ cong; 02 (hai) hột quẹt ga; 01 (một) cây kéo màu trắng (dạng kéo bóp); 01 (một) kéo màu trắng nhỏ (dạng kéo cắt); 01 (một) cân tiểu ly màu đen có ghi chữ AoSai. Xét, tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô Wave màu trắng biển số 67G1-36259, số máy HC12E7317411, số khung 1251FY317577 xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong. Xét đây là tài sản thuộc sở hữu của ông Nam, không liên quan đến tội phạm nên giao trả lại cho ông Nam.

[7] Về vấn đề khác:

Đối với Tống Minh Th hiện đã bỏ địa phương nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra chưa chứng minh được việc Thi mua ma túy của T. Ngoài ra Thi khai nhận biết T có bán ma túy là do bạn nghiện tên Tính nhà ở nhà thờ Châu Đốc (không biết tên và địa chỉ cụ thể) nói cho Thi biết nên mới tìm mua. Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã xác minh tại khu vực trên không có người nghiện tên Tính như Thi khai nhận trên, nên không chứng minh được hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" của Nguyễn Duy T, cũng như người bán ma túy cho T. Cơ quan Cảnh sát

Điều tra – Công an thành phố Châu Đốc sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau nên không đề cập xem xét trong vụ án là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Thành Phương không biết việc T sử dụng phòng trọ để làm nơi tàng trữ ma túy, cơ quan Điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự;

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, i khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, (khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội);

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Duy T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Nguyễn Duy T: 02 (hai) năm 3 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/3/2018 *(mười bốn tháng ba năm hai ngàn không trăm mười tám).*

Áp dụng Điều 46, Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì số 90/KLGT-PC54 ngày 14/02/2018, bên ngoài có in dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà; Nguyễn Đăng Khoa; Ôn Văn Thuận; Cán bộ niêm phong Nguyễn Phương Quang.

- Giao trả 01 (một) điện thoại di động iphone 8 plus màu trắng số imei 359499083156779 (máy đã qua sử dụng) cùng sim vinaphone. Số 89840; 20001; 06574; 76719 cho bị cáo.

- Giao trả 01 (một) điện thoại di động iphone X màu đen số imei 353043091065147 (máy đã qua sử dụng) cùng sim vinaphone. Số 89840; 20001; 06575; 04494 cho bà Lê Thúy M.

- Giao trả tiền Việt Nam tổng cộng *4.200.000 (Bốn triệu, hai trăm nghìn) đồng* cho bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy 14 (mười bốn) bịch nylon màu trắng có một đầu bóp viền đỏ; 02 (hai) nắp chai nhựa màu đỏ; 02 (hai) ống thủy tinh; 02 (hai) ống hút màu trắng bẻ cong; 02 (hai) hột quẹt ga; 01 (một) cây kéo màu trắng (dạng kéo bóp); 01 (một) kéo màu trắng nhỏ (dạng kéo cắt); 01 (một) cân tiểu ly màu đen có ghi chữ AoSai.

- Giao trả 01 (một) xe mô tô Wave màu trắng biển số 67G1-36259, số máy HC12E7317411, số khung 1251FY317577 xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong cho ông Nguyễn Duy N.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 6 năm 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Châu Đốc với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Châu Đốc).

Áp dụng Điều 135, Điều 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và ông Nguyễn Duy N có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thị Kiều Nga